

SỰ HÌNH THÀNH MANG TẾ

- màng chỉ SINH RA TỪ MANG
- MẠNH NHẤT : LÚC PHÂN BÀO.
- BÀO QUAN TRỰC TIẾP TỔNG HỢP:
 - RER → LIPID
 - ribosom → PROTEIN
 - TBC; GOLGI → CARB
- THƯỜNG XUYÊN BỊ THU NHỎ (LỘM VÀO TẠO TÚI BẬT TIẾT)

VẬN CHUYỂN QUA MÀNG

- KHUYẾT TÁN ĐƠN THUẦN
 - Chất dễ khuếch tán
 - Bé
 - Dễ tan (LIPID)
 - 10^{-1} dễ hơn 10^{-2}
 - 1 tăng vừa phải
 - THUẬN CÓ TRUNG GIAN
 - Chất dễ thể từ chuỗi qua do size, S, độ phân cực
- $O_2, CO_2, ancol, thuốc mỡ, ure$
 - o cần ATP
 - NHỜ GRADIENT NỒNG ĐỘ (THUẬN)
 - CHẤT VC Ế BỊ BIẾN ĐỔI
 - 2 chiều
- TRUNG GIAN
 - PRO. MANG
 - PRO. KINH
- o cần ATP
 - Glucose permease → vào TB
 - anion: $Cl^-; HCO_3^-$ band 3 → vào TB
- CHỦ ĐỘNG
 - cần ATP
 - NGƯỢC CHIỀU GRADIENT NỒNG ĐỘ
 - 1 chiều
 - VO: Bơm $Na^+ K^+ ATPase$.
 - Bơm Na^+ ra khỏi TB
 - Đẩy K^+ vào TB.

ẢM THUẬT BÀO

- NHẬP BÀO
 - cần RECEPTOR KHỚP — NỘI THUẬT BÀO
 - TẠO TÚI LỖM
 - VC CHẤT TO
 - có thể giao hàng đến đúng địa chỉ?
 - màng túi sau VC
 - ĐC PHÂN HỦY = ENZYME
 - ở LIZOSOM
 - o cần RECEPTOR KHỚP
 - ⇒ o có TÍNH CHỌN LỌC CAO
- THỰC BÀO
 - TẠO TÚI LỖM
 - VC CHẤT TO VC TB, VC, chất đặc
 - màng túi enzym
 - LIZOSOM
- ẢM BÀO
 - TẠO TÚI LỖM
 - VC GIỎT NHỎ, DỊCH NGUYÊN BÀO (chất hòa tan)
- XUẤT BÀO — NGỎI TẮT BÀO
 - HOÀ MÀNG TÚI VÀO MÀNG TB
 - THẢI CHẤT RA NGOÀI
 - Da dày, tuy secrete enzymes